

*

Số 17-KH/BCĐ

KẾ HOẠCH
chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026

I- CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 185-QĐ/TW, ngày 01/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XIII về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 333-QĐ/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư ban hành Kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, phiên bản 3.0;
- Kế hoạch số 11-KH/BCĐCĐS, ngày 27/3/2025 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo;
- Thông báo số 05-TB/CQTTBCĐ, ngày 05/01/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo,

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng (*sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo*) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026 như sau:

II- MỤC TIÊU

1. Đối với hạ tầng số và bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu

- Tập trung hoàn thiện hạ tầng số bằng việc tái cấu trúc và dịch chuyển 100% hệ thống thông tin hiện có sang nền tảng điện toán đám mây; đồng thời, đưa vào vận hành chính thức Trung tâm dữ liệu của Đảng tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia.

- Hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng được nâng cấp với băng thông rộng, tốc độ cao và các giải pháp bảo mật tối ưu, đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương đến cấp xã và liên thông với khối Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Về năng lực thiết bị, 100% các cơ quan được trang bị máy tính đồng bộ và hệ thống thiết bị điều khiển đa điểm (MCU) phục vụ hội họp trực tuyến có bảo mật.

- Công tác đảm bảo an ninh mạng được triển khai đồng bộ thông qua việc vận hành nền tảng giám sát an toàn, an ninh thông tin tập trung (SOC) tại Văn phòng Trung ương Đảng, thiết lập cổng kết nối an toàn (Secure Gateway) cho thiết bị di động và duy trì lực lượng chuyên trách ứng trực 24/7 để xử lý kịp thời các cuộc tấn công mạng. Toàn bộ các hệ thống thông tin phải hoàn thành phê duyệt phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ và duy trì giám sát an ninh thường xuyên tới cấp xã.

2. Phát triển ứng dụng, nền tảng và hệ thống dữ liệu số nghiệp vụ

- Tập trung phát triển và triển khai thống nhất 100% các nền tảng, ứng dụng số dùng chung trong các cơ quan đảng từ Trung ương đến địa phương, đảm bảo mọi nghiệp vụ đủ điều kiện đều được xử lý toàn trình trên môi trường số. Phần đầu 100% hồ sơ công việc phát sinh được tạo lập, xử lý trên môi trường điện tử và hoàn thành số hoá toàn diện các tài liệu lưu trữ lịch sử đã được chỉnh lý.

- Hoàn thiện việc làm sạch cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên nhằm bảo đảm tính kết nối liên thông, đồng bộ thông tin xuyên suốt các cấp; bảo đảm 100% dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ tổ chức đảng và đảng viên được quản lý trên môi trường số, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống" (không bao gồm các tổ chức đảng trực thuộc Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương).

- Thực hiện số hoá toàn diện công tác văn phòng, tuyên giáo và dân vận, nội chính, kiểm tra thông qua việc nâng cấp các hệ thống thông tin phục vụ tham mưu, thẩm định và hoạch định chính sách. Toàn bộ quy trình làm việc của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp phải được vận hành đồng bộ, thông suốt trên một môi trường số thống nhất và an toàn.

- Nâng cấp ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử thành ứng dụng số nền tảng dành cho đảng viên, tích hợp các chức năng phục vụ sinh hoạt đảng, quản lý và tương tác của đảng viên trên môi trường số. Hỗ trợ đảng viên sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số của các cơ quan đảng một cách thống nhất, thuận tiện và an toàn. Nghiên cứu và xây dựng nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI) mã nguồn mở vận hành trong mạng nội bộ để hỗ trợ công tác tổng hợp, tham mưu đối với dữ liệu thường, từng bước thử nghiệm triển khai vận hành đối với dữ liệu mật, góp phần nâng cao chất lượng công tác của các cơ quan tham mưu chiến lược.

3. Công tác nghiệp vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện trên môi trường số

- Xây dựng và vận hành nền tảng số tập trung để tiếp nhận, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân. Phân đấu **trực tuyến hoá tối thiểu 90% quy trình xử lý**, giúp rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết so với phương thức truyền thống; bảo đảm mọi ý kiến của người dân được phản hồi kịp thời, minh bạch.

- Phát triển các ứng dụng số nhằm hiện đại hoá công tác nắm bắt tình hình dư luận, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp, đánh giá mức độ hài lòng của người dân; điều phối cứu trợ, an sinh xã hội thông minh và tương tác trực tuyến với người dân nhằm mở rộng khối đại đoàn kết, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức và nguồn nhân lực chuyển đổi số của các cơ quan đảng Trung ương (*căn cứ vào tình hình thực tế*), thành lập/kiện toàn Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu tại Văn phòng các tỉnh uỷ, thành uỷ, đáp ứng yêu cầu tham mưu, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Rà soát, sắp xếp bố trí nhân lực chuyên trách về chuyển đổi số tại các đảng uỷ xã, phường, đặc khu, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW tại cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi nhân tài, tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách về khoa học, công nghệ; triển khai đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 2026

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các đơn vị có liên quan:

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu về tầm nhìn chiến lược, tầm nhìn quản trị số và đổi mới phương thức lãnh đạo. Bồi dưỡng kỹ năng tham mưu, vận hành cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số. Xây dựng kho bài giảng, video hướng dẫn trực quan... và các tình huống xử lý nghiệp vụ thực tế trên nền tảng Bình dân học vụ số và ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử, giúp cán bộ dễ dàng tiếp cận, tự học mọi lúc, mọi nơi và áp dụng ngay vào công việc. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Xây dựng và ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực số và mức độ sẵn sàng chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị. Trong đó, tập trung vào các tiêu chí về kỹ năng sử dụng nền tảng số của cán bộ và hiệu quả vận hành các hệ thống thông tin chuyên ngành; kết quả đánh giá là căn cứ để xếp loại thi đua và đánh giá thực chất công tác thông tin, tuyên truyền hàng năm. **Hoàn thành trước ngày 30/4/2026.**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đảng uỷ cơ quan báo, đài ở Trung ương và địa phương phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan xây dựng các chiến dịch truyền thông đa nền tảng về chuyển đổi số trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị. Trọng tâm là việc tích hợp, lan toả nội dung trên các nền tảng số quốc gia để biểu dương các mô hình, cách làm sáng tạo; đồng thời phản ánh khách quan những khó khăn, vướng mắc, tạo sự đồng thuận và thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình chuyển đổi số trong toàn hệ thống. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện thể chế

a) Cấp uỷ các cấp, trước hết là người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình. Kết quả chuyển đổi số phải được định lượng hoá thành sản phẩm cụ thể, là tiêu chí trọng yếu trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xếp loại thi đua hằng năm. Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo việc cải cách, số hoá quy trình, bảo đảm dữ liệu của đơn vị luôn "đúng, đủ, sạch, sống"; không xem xét khen thưởng hoặc bỏ nhiệm đối với lãnh đạo các đơn vị để xảy ra tình trạng báo cáo số liệu sai lệch, trễ hạn hoặc thực hiện chuyển đổi số mang tính hình thức, không có sản phẩm đầu ra thực chất. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

b) Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tham mưu kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt. Kiện toàn Tổ giúp việc theo hướng tinh gọn, chuyên sâu; quy tụ đội ngũ cán bộ tham mưu có năng lực số, am hiểu nghiệp vụ công tác Đảng và có khả năng điều phối liên ngành, hỗ trợ đắc lực cho Ban Chỉ đạo trong quản trị tiến độ và chất lượng thực hiện Kế hoạch. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành: (1) Hướng dẫn về nghiệp vụ - kỹ thuật đối với số hoá, lưu trữ; trao đổi, xử lý tài liệu mật, bảo đảm đồng bộ giải pháp mật mã, xác thực, kiểm soát truy cập; đồng thời có tài liệu hướng dẫn triển khai thống nhất để địa phương thực hiện đúng quy định. (2) Hướng dẫn về việc lập, giao nộp hồ sơ công việc điện tử trên Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp trong cơ quan đảng. (3) Hướng dẫn các tiêu chí kỹ thuật, mô hình triển khai đối với Kho lưu trữ số của tỉnh uỷ, thành uỷ. **Hoàn thành trước ngày 30/4/2026.** (4) Quy định về định danh và xác thực điện tử; quy định về Cổng Ứng dụng nội bộ của các cơ quan đảng (có quy định về hệ thống nhắn tin, thông báo, xác thực qua tính năng trên Cổng Ứng dụng; hướng tới hạn chế sử dụng tin nhắn SMS, chỉ sử dụng làm kênh dự phòng trong trường hợp khẩn cấp/gián đoạn hệ thống,...). **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

- Xây dựng và ban hành danh mục các trường thông tin dùng chung thống nhất theo tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn dữ liệu thống nhất cho toàn bộ các cơ quan đảng từ Trung ương đến cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tích hợp về kho dữ liệu trung ương. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

- Rà soát các văn bản pháp lý hiện hành để tiếp tục **hoàn thiện, bổ sung, chỉnh sửa các quy định không còn phù hợp**; tạo hành lang pháp lý thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong việc vận hành các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số và bảo đảm tính bảo mật, an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu tuyệt đối của Đảng. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế bảo vệ bản quyền nội dung số của Đảng và ngăn chặn tin giả, thông tin xấu độc sử dụng công nghệ cao (Deepfake),... **Hoàn thành trước ngày 15/6/2026.**

- Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan đơn vị liên quan nghiên cứu, bổ sung, làm rõ các quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tuân thủ các khung, chuẩn quốc gia, cụ thể: (1) Bảo đảm tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số. (2) Tuân thủ Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (phiên bản 1.0) ban hành kèm theo Quyết định số 2439/QĐ-TTg, ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, làm rõ:

(1) Nguyên tắc quản trị, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu giữa các cơ quan đảng và giữa cơ quan đảng với các cơ quan nhà nước. (2) Trách nhiệm của cơ quan đầu mối trong việc chuẩn hoá dữ liệu, bảo đảm khả năng kết nối, liên thông, tích hợp trên các nền tảng số dùng chung. **Hoàn thành trước ngày 30/4/2026.**

- Phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ hướng dẫn về đăng ký chữ ký số, xác thực thông tin qua VneID. **Hoàn thành trong tháng 4/2025.**

c) Ban Tổ chức Trung ương chủ trì:

- Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan, rà soát, đánh giá, tham mưu sửa đổi, xây dựng mới các văn bản của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhằm xác lập lộ trình số hoá toàn diện 100% nghiệp vụ công tác Tổ chức xây dựng Đảng (trừ một số nghiệp vụ có yêu cầu đặc thù, tính chất đặc biệt khác). Trong đó, thực hiện việc quy định thay thế phương thức ghi biên bản và quản lý đảng phí thủ công (ghi bằng tay, trên sổ giấy) với giải pháp số hoá tích hợp chữ ký số và bảo mật chuyên dùng trên ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử, bỏ yêu cầu phải có sổ giấy truyền thống. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất phương án, lộ trình triển khai thực hiện về Ban Chỉ đạo **trước ngày 15/4/2026.**

- Phối hợp với Đảng bộ Chính phủ, Đảng uỷ Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan nghiên cứu, ban hành hướng dẫn đối với việc quản lý, cập nhật, kết nối và khai thác dữ liệu đảng viên ở ngoài nước, bảo đảm vừa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số công tác Đảng, vừa phù hợp với đặc thù địa bàn, yêu cầu bảo mật và an ninh thông tin. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

d) Đảng uỷ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, chỉ đạo các đảng uỷ trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và ban hành hướng dẫn đặc thù về mở và quản lý tài khoản cho các tổ chức Đảng (bao gồm các tổ chức đảng không có con dấu) nhằm thực hiện quy trình thu nộp Đảng phí điện tử toàn trình thống nhất, an toàn và thuận tiện trên môi trường số. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

đ) Các cơ quan đảng Trung ương và địa phương khẩn trương rà soát, tham mưu ban hành kịp thời các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý toàn trình, các thủ tục hành chính của Đảng trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia để tạo hành lang pháp lý chuẩn hoá, phù hợp với thực tiễn; bổ sung, sửa đổi các quy định cập nhật, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm dữ liệu "**đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung**". Đồng thời, cần xây dựng cơ chế đánh giá định lượng về hiệu quả công tác chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị thay vì chỉ liệt kê đầu việc, bảo đảm mục tiêu giảm kinh phí, tiết kiệm công sức, hiện đại hoá quy trình làm việc, xử lý công việc hiệu quả hơn so với trước đây. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

3. Phát triển hạ tầng số

a) Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì:

- Phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan, đơn vị liên quan: (1) Hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu của cơ quan đảng đặt tại Trung tâm Dữ liệu Quốc gia. (2) Tiếp tục từng bước hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu tại trụ sở Văn phòng Trung ương Đảng thành Trung tâm dữ liệu dự phòng, phục vụ kết nối, quản lý dữ liệu của cơ quan Đảng có tính sẵn sàng cao, an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả¹. **Hoàn thành trước ngày 22/12/2026.**

- Phối hợp với Ban Cơ yếu chính phủ và các cơ quan liên quan, cấp và hướng dẫn sử dụng miễn phí chữ ký số chuyên dùng công vụ cho 100% Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và các chức danh chủ chốt trong các cơ cấu tổ chức Đảng. **Hoàn thành trong năm 2026.** Đồng thời, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và cơ quan chức năng nghiên cứu giải pháp mở rộng cung cấp chữ ký số miễn phí cho các nhóm Đảng viên còn lại theo lộ trình phù hợp, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả bền vững. **Báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo trước ngày 30/6/2026.**

- Phối hợp với các Ban Đảng ở Trung ương và các cơ quan, đơn vị liên quan đầu tư thiết bị đầu cuối phù hợp để tạo lập môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp cho cán bộ, đảng viên. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

b) Các cơ quan đảng tại Trung ương:

- Chủ động rà soát, đầu tư mua sắm thiết bị đầu cuối đáp ứng yêu cầu công tác và tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Thực hiện khai thác, sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung theo Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng đã được phê duyệt; bảo đảm tính kết nối liên thông, đồng bộ, tránh đầu tư dàn trải, chồng chéo gây lãng phí nguồn lực. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

c) Các cơ quan đảng tại địa phương:

- Rà soát và thống nhất hạ tầng số tại địa phương theo mô hình "dùng chung hạ tầng, quản lý độc lập"; ưu tiên sử dụng, tận dụng 1 Trung tâm dữ liệu cấp tỉnh trên cơ sở trên cơ sở kế thừa các phòng máy chủ cũ, tránh lãng phí chi phí ngân sách và nhân lực hoặc có thể triển khai hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu quốc gia (Bộ Công an), thuê dịch vụ ngoài (*do các tập đoàn, doanh nghiệp của Việt Nam cung cấp*) nếu hệ thống cũ chưa đáp ứng được. Ban hành quy chế vận hành nghiêm ngặt Trung tâm dữ liệu để bảo mật và giữ vững quyền quản trị của Đảng. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

¹ Trung tâm dự phòng tại 1A Hùng Vương sau khi chuyển Trung tâm Dữ liệu chính lên Trung tâm Dữ liệu Quốc gia.

- Đối với địa phương (cấp xã/phường): Rà soát, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và các quy định, hướng dẫn khác có liên quan. **Hoàn thành chậm nhất trước ngày 15/6/2026.**

- Chủ động, ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư: (i) trang bị đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với đường truyền kết nối mạng có băng thông rộng, thực hiện kết nối Internet có kiểm soát tại cấp tỉnh và từng bước thực hiện tại cấp xã. (ii) hoàn chỉnh hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp cơ sở theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng, trang bị thiết bị điều khiển đa điểm (MCU) phục vụ các cuộc họp trực tuyến nội tỉnh và chuyển tiếp kết nối từ Trung ương. (iii) đầu tư, mua sắm (theo yêu cầu thực tế) các thiết bị đầu cuối phù hợp (bao gồm cả máy tính bảng),... để tạo lập môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp cho cán bộ, đảng viên. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương, các doanh nghiệp viên thông thống nhất các giải pháp, phương án kỹ thuật để bảo đảm xóa được tối đa 80% thôn bản đang ở trong tình trạng "lõm sóng", thiếu điện. **Hoàn thành trong trước ngày 30/9/2026.**

4. Phát triển nền tảng số, ứng dụng số, thủ tục hành chính của Đảng.

a) Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì:

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan: (1) Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng². (2) Hoàn thiện ứng dụng Sổ tay Đảng viên điện tử thành một nền tảng số dùng chung, thống nhất, với giao diện thân thiện, dễ sử dụng và hội tụ đầy đủ tiện ích dành cho Đảng viên, tích hợp các thủ tục hành chính của Đảng; thay thế bản tin giấy phục vụ sinh hoạt chi bộ bằng bản tin điện tử, quản lý sinh hoạt Đảng có tích hợp giải pháp bảo mật trên môi trường số và sử dụng chữ ký số, kiểm điểm, đánh giá đảng viên hàng năm, cập nhật, bổ sung lý lịch đảng viên...; từ đó tạo không gian tương tác trực tuyến thông suốt và hiệu quả. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

- Phối hợp với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ. **Hoàn thành theo lộ trình của Đề án chuyển đổi số.**

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Đài Truyền hình Việt Nam, các cơ quan liên quan xây dựng và phát triển **Hệ sinh thái dữ liệu số đa phương tiện dùng chung** về lịch sử Đảng và các kỳ Đại hội Đảng (hình

² Để phục vụ công tác tổ chức, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; trong đó, tập trung phát triển, triển khai cơ sở dữ liệu tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị...

thành Kho dữ liệu). Thực hiện kết nối, chia sẻ với kho tài liệu của Đài Truyền hình Việt Nam nhằm tối ưu hoá nguồn tài nguyên số, phục vụ công tác tra cứu, nghiên cứu và tuyên truyền trên môi trường số. **Hoàn thành trước ngày 22/12/2026.**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan:

(1) Nâng cấp, mở rộng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết nối các hệ thống thông tin trong cơ quan đảng; kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của quốc gia và các tổ chức chính trị - xã hội thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm Dữ liệu Quốc gia và các nền tảng chia sẻ khác. **Hoàn thành trước ngày 20/6/2026.**

(2) Triển khai nền tảng định danh và xác thực điện tử tập trung trong các cơ quan đảng trên cơ sở dữ liệu người dùng tập trung (SSO), có kết nối với Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về dân cư, nền tảng định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

(3) Triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của các cơ quan đảng; ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ tìm kiếm thông tin và trợ lý ảo đối với các lĩnh vực chính của công tác đảng. **Hoàn thành trước ngày 15/4/2026.**

(4) Hoàn thiện và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo tổng hợp trên cơ sở thu thập, tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo của các cơ quan để tổng hợp, phân tích dữ liệu nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan đảng. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

(5) Hoàn thiện hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (<https://theodoinq.dcs.vn>) theo hướng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, cơ quan Trung ương, bảo đảm tính thống nhất không phát sinh nhiều hệ thống, nhiều báo cáo, nâng cao hiệu quả công tác tổng hợp, giảm áp lực báo cáo đối với các cơ quan đảng ở cấp địa phương, cơ sở. Hạn chế các báo cáo mang tính định kỳ, hình thức; chỉ yêu cầu báo cáo trong các trường hợp: (i) Cần cập nhật, làm rõ số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành. (ii) Phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đồng thời thống nhất thực hiện báo cáo trên Hệ thống, dừng yêu cầu gửi báo cáo song song bằng hình thức khác đối với nội dung đã cập nhật trên Hệ thống. **Hoàn thành trước ngày 15/4/2026.**

(6) Hoàn thiện và triển khai các ứng dụng số phù hợp trên nền tảng điện toán đám mây, hỗ trợ cho các thiết bị di động thông minh, truy cập khai thác qua một Cổng ứng dụng; Cổng Thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

(7) Phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực đối ngoại của Văn phòng Trung ương Đảng, các cơ quan Đảng Trung

ương và địa phương, tạo các kênh giao tiếp hiệu quả với các đối tác quốc tế. **Hoàn thành theo lộ trình của Dự án chuyển đổi số.**

(8) Hoàn thiện và triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực công tác văn phòng để đổi mới công tác tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ; bảo đảm Văn phòng Đảng uỷ các cấp là "trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ lãnh đạo", phục vụ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ cấp uỷ các cấp. **Hoàn thành theo lộ trình của Dự án chuyển đổi số.**

(9) Tập trung hoàn thiện và triển khai đồng bộ 04 thủ tục hành chính của Đảng trên Cổng dịch vụ công quốc gia; có lộ trình nghiên cứu tích hợp trên ứng dụng Sổ tay Đảng viên dùng chung, thống nhất, đảm bảo giao diện thân thiện, dễ sử dụng, cho phép đảng viên tương tác trực tiếp, theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ theo thời gian thực và nhận kết quả nhanh chóng. **Hoàn thành trong tháng 4/2026.**

(10) Nghiên cứu, xây dựng triển khai nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI), huấn luyện bằng dữ liệu thường, hỗ trợ công tác tổng hợp, tham mưu đối với dữ liệu thường, trước tiên vận hành trong mạng nội bộ của Đảng, từng bước triển khai vận hành trên Internet; tiến hành thử nghiệm công tác tổng hợp, tham mưu đối với dữ liệu mật trong mạng nội bộ của Đảng, trên cơ sở đánh giá kết quả để xây dựng các quy định, quy chế, quy trình quản lý, sử dụng, khai thác. **Hoàn thành trước ngày 20/9/2026.**

(11) Tập trung rà soát và khắc phục triệt để các lỗi kỹ thuật, bảo đảm tính ổn định và thông suốt của các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng đã đưa vào sử dụng. Tuyệt đối không triển khai diện rộng đối với các ứng dụng chưa hoàn thiện hoặc chưa qua giai đoạn kiểm thử, đánh giá hiệu năng thực tế. Mọi phần mềm trước khi vận hành chính thức phải được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng và an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, nhằm tránh gây gián đoạn công tác điều hành, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc và niềm tin của cán bộ, đảng viên khi sử dụng. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

b) Ban Tổ chức Trung ương chủ trì về mặt nghiệp vụ, phối hợp với Văn phòng Trung ương đảng và các cơ quan liên quan: Xây dựng và phát triển Hệ thống thông tin bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ trên môi trường số; trọng tâm là hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử tập trung và tích hợp các công cụ hiện đại, giúp theo dõi, dự báo và chăm sóc sức khỏe cán bộ (**diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý**) một cách chủ động, kịp thời. **Hoàn thành trước ngày 31/8/2026.**

c) Ủy ban Kiểm tra Trung ương phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan:

- Hoàn thiện và triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng; tích hợp, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ban, ngành, địa phương có liên quan. **Hoàn thành theo lộ trình của Đề án chuyển đổi số.**

- Thực hiện số hoá công tác kiểm soát tài sản, thu nhập thông qua việc vận hành hệ thống phần mềm dùng chung của ngành Kiểm tra Đảng. Ưu tiên nâng cao năng lực đối soát tự động và kết nối dữ liệu tập trung, giúp tối ưu hoá quy trình theo dõi, xác minh tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên trên môi trường số. **Hoàn thành trước 30/6/2026.**

d) Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương:

- Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan phát triển, nâng cấp, triển khai ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận phục vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại,... **Hoàn thành theo lộ trình của Đề án chuyển đổi số.**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp bản tin điện tử phục vụ sinh hoạt chi bộ định kỳ, cập nhật trên ứng dụng Sổ tay Đảng viên, bảo đảm tính thời sự, chính thống và tích hợp với các giải pháp của Ban Cơ yếu Chính phủ, tuyệt đối không sử dụng bản giấy, **thực hiện từ tháng 02/2026. Nhiệm vụ thường xuyên.**

đ) Ban Nội chính Trung ương phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu số trong lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp phục vụ triển khai các hoạt động thu thập, tổng hợp dữ liệu, báo cáo thống kê; tái cấu trúc nghiệp vụ dựa trên công nghệ số, dữ liệu số; trong đó tập trung công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo... **Hoàn thành theo lộ trình của Đề án chuyển đổi số.**

e) Các cơ quan đảng địa phương chủ động phát triển các phần mềm, hệ thống thông tin đặc thù đáp ứng yêu cầu thực tiễn cơ sở, nhưng phải tuân thủ tiêu chuẩn kỹ thuật và quy chuẩn dữ liệu thống nhất. Các hệ thống mới chỉ được triển khai khi chứng minh được tính hiệu quả định lượng, bảo đảm khả năng kết nối, liên thông với kho dữ liệu dùng chung của Trung ương, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí và cát cứ dữ liệu (*không đầu tư các ứng dụng tương tự như hệ thống hiện có do Trung ương chuyển giao*).

5. Phát triển dữ liệu số dùng chung, cải cách thủ tục hành chính trong Đảng

a) Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng và triển khai Kho dữ liệu dùng chung tập trung (Data Lake/Data Warehouse) nhằm thu thập, lưu trữ và chuẩn hoá dữ liệu từ các hệ thống nghiệp vụ; phát triển các công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI) để xử lý, cung cấp và phân phối thông tin chính xác, kịp thời; tạo nền tảng cho việc dự báo xu hướng và hỗ trợ ra quyết định thông minh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. **Hoàn thành theo lộ trình Dự án.**

- Thực hiện rà soát, làm sạch và chuẩn hoá hệ thống danh mục dữ liệu dùng chung trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh số hoá toàn diện tài liệu nghiệp vụ theo lộ trình, hình thành Kho dữ liệu tập trung kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ hiệu quả công tác phân tích, dự báo và xử lý chuyên môn trên môi trường số. **Hoàn thành theo lộ trình Dự án.**

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; trước hết tập trung cắt giảm nhóm thủ tục hành chính yêu cầu xác nhận, nhóm thủ tục yêu cầu thông báo hoặc báo cáo; thống nhất và ban hành danh mục các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong hệ thống các cơ quan Đảng. Số hoá đầy đủ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu và phục vụ tái sử dụng thông tin. Chuẩn hoá các biểu mẫu, quy trình theo hướng đơn giản hoá, loại bỏ các bước trung gian không cần thiết để sẵn sàng cho việc cấu hình trên môi trường số. **Hoàn thành trước ngày 30/8/2026 và tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo.**

- Xây dựng và vận hành nền tảng dùng chung để tiếp nhận, xử lý và trả kết quả các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường mạng, kết nối, liên thông dữ liệu giữa Trung ương và địa phương. Áp dụng các công nghệ số (AI, Big Data) để tự động hoá các khâu kiểm tra, đối soát dữ liệu, giúp rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính nội bộ so với phương thức truyền thống. **Hoàn thành trước 10/10/2026.**

b) Các cơ quan đảng Trung ương và địa phương:

- Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, làm sạch và số hoá dữ liệu nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chung; cập nhật dữ liệu thường xuyên về Kho dữ liệu dùng chung để bảo đảm tính "**đúng, đủ, sạch, sống**"; khai thác, sử dụng hiệu quả các công cụ phân tích dữ liệu phục vụ công tác dự báo tình hình, chỉ đạo điều hành. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Chủ động rà soát, tối ưu hoá các quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ thuộc thẩm quyền theo phương châm "đơn giản hoá trước, số hoá sau" nhằm rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết công việc. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

6. Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu

a) Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì:

- Xây dựng hồ sơ, tổ chức đánh giá, thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn cho các hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt cho các hệ thống thông tin. **Hoàn thành theo lộ trình của Dự án.**

- Xây dựng, phát triển nền tảng giám sát điều hành an ninh mạng; triển khai đồng bộ toàn diện các giải pháp, công cụ an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, bảo mật, các dịch vụ hệ thống, xác thực đa lớp... để bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trên môi trường số. **Hoàn thành theo lộ trình của Dự án.**

- Triển khai công kết nối an toàn liên mạng phục vụ truyền dữ liệu an toàn; triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cho thiết bị di động. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

- Xây dựng, nâng cấp, bổ sung hệ thống giám sát an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan đảng; triển khai các giải pháp ngăn chặn, phòng ngừa, ứng phó sự cố an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu. **Hoàn thành theo lộ trình của Dự án.**

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an: (1) Định kỳ thực hiện kiểm tra, rà soát làm sạch mã độc; tổ chức diễn tập phòng thủ, ứng cứu sự cố an ninh mạng. (2) Xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn về an ninh mạng cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan đảng; Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ các cơ quan đảng về kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an ninh mạng. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

b) Quân uỷ Trung ương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng:

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật, xác thực, sản phẩm mật mã của Ban Cơ yếu Chính phủ cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có thông tin, dữ liệu bí mật của các cơ quan đảng, bảo đảm an toàn việc trao đổi thông tin, gửi, nhận, lưu trữ, xử lý tài liệu bí mật trên môi trường số ở các cấp.

- Triển khai các giải pháp ngăn chặn, phòng ngừa, ứng phó sự cố an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu; triển khai các hoạt động giám sát an toàn không gian mạng và định kỳ thực hiện kiểm tra, rà soát làm sạch mã độc,

phối hợp tổ chức diễn tập phòng thủ, ứng cứu sự cố an ninh mạng. **Hoàn thành theo lộ trình của Dự án.**

- Hoàn thiện giải pháp bảo mật (BML), bảo đảm thiết bị bảo mật hoạt động ổn định và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật về tính sẵn sàng cao (HA), khắc phục hoàn toàn các vấn đề lỗi kỹ thuật, gây tình trạng thiết bị bảo mật hoạt động không ổn định, dẫn đến tắc nghẽn hệ thống mạng, gián đoạn kết nối. **Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.**

c) Đảng uỷ Công an Trung ương: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, các thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm và triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

d) Các cơ quan đảng tại địa phương: Triển khai đồng bộ các giải pháp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Trung ương nhằm bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cho người dùng thuộc các cơ quan, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tuyệt đối tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và của Đảng, bảo đảm an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi sang môi trường số, từ tiếp nhận, xử lý đến lưu trữ và khai thác dữ liệu số. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

7. Nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực và công tác chống lãng phí

a) Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đào tạo, bồi dưỡng: (1) Kiến thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. (2) Kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các ứng dụng; phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng ở Trung ương phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ. (3) Tập huấn cho cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin của các cơ quan đảng ở Trung ương và địa phương về các kỹ năng, kiến thức về công nghệ số, an ninh mạng, quản lý, vận hành hệ thống và các lĩnh vực chuyên môn. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Xây dựng **Hệ thống định mức chi phí hành chính điện tử**. Hàng năm, thực hiện kiểm toán và công khai chỉ số tiết kiệm của từng đơn vị **trên hệ thống theodoinq.dcs.vn**. Tổng hợp, báo cáo cáo Ban Chỉ đạo các đơn vị không đạt chỉ tiêu giảm chi phí (trong khi đã được đầu tư hạ tầng số) sẽ được để xem xét trừ điểm trên bảng xếp hạng. **Hoàn thành trong tháng 6/2026.**

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan hướng dẫn việc thực hiện **Nghị định 179/2025/NĐ-CP** ngày 01/7/2025 của Chính phủ cho các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị. **Hoàn thành trước 31/3/2026.**

b) Ban Tổ chức Trung ương chủ trì:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung các quy định, hướng dẫn về cơ chế biệt phái, huy động nhân sự từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đồng hành trong thực hiện một số nhiệm vụ trọng điểm, ngắn hạn hoặc đào tạo, tập huấn chuyên đề cho cán bộ, công chức, nhân sự chuyên trách tại các cơ quan đảng trung ương, cơ sở. **Hoàn thành trong tháng 4/2025.**

- Phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh và bổ sung danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan Đảng, bảo đảm tính đồng bộ, liên thông với hệ thống hành chính nhà nước, tạo cơ chế thu hút nhân lực chất lượng cao vào làm việc trong hệ thống các cơ quan đảng, đặc biệt là các vị trí việc làm liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, truyền thông... **Hoàn thành trước ngày 30/4/2026.**

c) Các cơ quan đảng Trung ương, địa phương:

- Quán triệt nghiêm tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về kiểm soát chặt chẽ các khoản đầu tư cho chuyển đổi số để tránh nguy cơ lãng phí, không chỉ về tiền bạc, vật chất, mà còn về nguồn lực con người, thời gian và cơ hội. Người đứng đầu các đơn vị phải chủ động nhận diện sớm các nguy cơ và có giải pháp phòng ngừa ngay từ đầu, tuyệt đối không để xảy ra hậu quả rồi mới xử lý. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Triển khai các giải pháp số hoá toàn diện quy trình nghiệp vụ nhằm tối ưu hoá chi phí vận hành. Phấn đấu đến hết năm 2026, **giảm từ 30% đến 50% chi phí văn phòng phẩm, in ấn, gửi nhận văn bản và lưu trữ vật lý** so với mức trung bình giai đoạn trước. Lấy kết quả cắt giảm chi phí hành chính làm tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả đầu tư và mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị. **Nhiệm vụ thường xuyên.**

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, gắn chỉ tiêu hiệu quả cải cách hành chính số vào công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.

8. Về nguồn lực tài chính

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch năm 2026 ở các cơ quan đảng Trung ương được bố trí từ dự toán chi đầu tư phát triển để thực hiện dự án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, do Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 2660/QĐ-TTg, ngày 05/12/2025 **Thực hiện theo lộ trình của Dự án.**

b) Cấp uỷ, lãnh đạo các cơ quan ở Trung ương và địa phương có trách nhiệm chỉ đạo bố trí dự toán kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch, bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước, tiết kiệm và hiệu quả, tránh lãng phí. Các cơ quan là chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị thụ hưởng phải quyết liệt trong công tác giải ngân, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc

để bảo đảm tiến độ các dự án theo đúng kế hoạch; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm giải ngân do chủ quan dẫn đến lãng phí nguồn lực và thời gian.
Hoàn thành theo lộ trình của Đề án.

c) Hoàn thành công tác giải ngân 100% dự toán kinh phí đã bố trí cho dự án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.

d) Đảng uỷ Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo thực hiện công tác kiểm toán Dự án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng theo kế hoạch năm 2026.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo

a) Theo phân công nhiệm vụ thực hiện đơn đốc việc triển khai Kế hoạch.

b) Tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo các chủ trương, cơ chế, chính sách và các giải pháp triển khai thực hiện Kế hoạch; những nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp; tích cực đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, đề xuất sáng kiến về chuyển đổi số.

c) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị mình đang công tác và được phân công phụ trách tổ chức triển khai Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.

2. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo

a) Tổng hợp, phân tích các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch; chủ động đề xuất các giải pháp kỹ để Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định nhằm bảo đảm tiến độ triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch.

b) Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đơn đốc và kiểm tra tình hình triển khai tại các cơ quan, đơn vị. Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực để xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất; nhận diện sớm các nguy cơ chậm trễ hoặc sai lệch mục tiêu để kiến nghị điều chỉnh kịp thời.

c) Chủ trì làm việc trực tiếp với các đơn vị để hướng dẫn, đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ được giao; làm đầu mối tiếp nhận các yêu cầu phối hợp liên ngành nhằm bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống.

d) Phối hợp với Cơ quan thường trực xây dựng và quản lý về mặt nội dung trên hệ thống theo dõi tiến độ số hoá (Dashboard); bảo đảm thông tin báo cáo từ các cơ quan, đơn vị được cập nhật chính xác, trung thực trên môi trường số để phục vụ công tác điều hành tức thời của Ban Chỉ đạo.

3. Văn phòng Trung ương Đảng - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

a) Chủ trì, phối hợp với Tổ Giúp việc: (1) Tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để

xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. (2) Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, chương trình và tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

b) Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc đề nghị cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân trong việc triển khai Kế hoạch; phê bình, yêu cầu xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm, khuyết điểm trong công tác thực hiện nhiệm vụ của Đề án.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và ban hành **Bộ chỉ số đánh giá định lượng (KPIs)** về hiệu quả chuyển đổi số trong các cơ quan đảng (tập trung vào các tiêu chí thực chất như: tỉ lệ hồ sơ công việc xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng, mức độ sẵn sàng và chính xác của dữ liệu, hiệu quả khai thác thông tin từ các hệ thống dùng chung,...).

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời đôn đốc và điều chỉnh phương án triển khai phù hợp với tình hình thực tế, lấy đó làm căn cứ để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ và đề xuất khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

4. Các cơ quan đảng ở Trung ương và Đảng uỷ các cơ quan đảng Trung ương

a) Xây dựng, ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026.

b) Tiếp tục rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp, lãng phí, bảo đảm: (1) Bao quát toàn diện công tác chuyển đổi số trong các khối cơ quan đảng. (2) Không bỏ sót các mảng đặc thù như lập pháp, giám sát, quyết định các chính sách lớn...

c) Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực, Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng để triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các tỉnh uỷ, thành uỷ trong việc triển khai hiệu quả các phần mềm, ứng dụng chuyên ngành theo nội dung và tiến độ thời gian Kế hoạch đề ra.

đ) Người đứng đầu cơ quan chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng và cán bộ, công chức về nhu cầu cấp thiết của chuyển đổi số trong cơ quan đảng; đôn đốc thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch theo đúng lộ trình đã đề ra.

5. Đảng uỷ Chính phủ

a) Chỉ đạo rà soát, xây dựng, hoàn thiện chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chuyển đổi số.

b) Chỉ đạo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của Chính phủ với các cơ quan đảng.

c) Chỉ đạo Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bảo đảm kinh phí triển khai Kế hoạch.

6. Ban Thường vụ Đảng ủy Kiểm toán Nhà nước

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định quy trình, thủ tục kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành trong quá trình triển khai Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng.

7. Các tỉnh ủy, thành ủy

a) Hoàn thành việc thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo³ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh, thành phố, do đồng chí bí thư tỉnh ủy, thành ủy làm trưởng Ban⁴, Văn phòng tỉnh ủy/thành ủy là Cơ quan Thường trực, phù hợp với mô hình của Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Xây dựng, ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án Chuyển đổi số năm 2026; đôn đốc thường xuyên việc thực hiện; rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp, lãng phí, **hoàn thành trong tháng 01/2026**; rà soát, ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ làm căn cứ triển khai Kế hoạch.

c) Tổ chức khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và các phần mềm nghiệp vụ của cơ quan đảng đúng quy định, hiệu quả; bảo đảm thiết bị đầu cuối cho người dùng và mạng máy tính các cơ quan kết nối mạng của tỉnh ủy, thành ủy.

d) Định kỳ hằng tháng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này thông qua hình thức cập nhật dữ liệu, báo cáo bằng e-form trên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương để Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp.

e) Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

f) Người đứng đầu tỉnh ủy, thành ủy chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng và cán bộ, công chức về nhu cầu cấp thiết của chuyển đổi số trong cơ quan đảng.

³ Theo hướng Ban chỉ đạo này là gộp chung của 2 Ban Chỉ đạo đã có trước đây là Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng ở cấp tỉnh.

⁴ Mỗi tỉnh/thành phố tổ chức 1 Ban Chỉ đạo để chỉ đạo chung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn tỉnh/thành phố.

8. Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan liên quan bảo đảm hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước với tốc độ cao, kết nối các cơ quan đảng từ Trung ương tới cơ sở; kết nối với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; bảo đảm hoàn thành trên 80% xóa bỏ các thôn, bản lǎm sǒng.

9. Đảng uỷ Ban Cơ yếu Chính phủ

Chỉ đạo Ban Cơ yếu Chính phủ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ theo Đề án chuyển đổi số.

10. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương

Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; tổ chức kết nối, chia sẻ, cập nhật, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong các cơ quan đảng.

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh hoặc thay đổi so với danh mục nhiệm vụ được phê duyệt, đề nghị các đơn vị báo cáo về Văn phòng Trung ương Cơ quan thường trực để báo cáo Ban Chỉ đạo kịp thời chỉ đạo, xử lý.

Nơi nhận:

- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng,
- Các đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các cơ quan đảng ở Trung ương,
- Quân uỷ Trung ương,
- Đảng uỷ Công an Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Ban Cơ yếu Chính phủ,
- Kiểm toán Nhà nước
- Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu,
- Lưu Ban Chỉ đạo.

CHÁNH VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Phạm Gia Túc